

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của
Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng
Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động, người
sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19
trên địa bàn xã Xuân Phúc**

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg);

Căn cứ Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND huyện Như Thanh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn huyện Như Thanh;

UBND xã Xuân Phúc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Mục đích

- Phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đến các ban, ngành, tổ chức, cơ quan, đơn vị, người lao động, người sử dụng lao động và cá nhân liên quan nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg nhằm hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch, đảm bảo đời sống và an toàn cho người lao động.

2. Yêu cầu

- Huy động sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong việc triển khai thực hiện chính sách trên

địa bàn xã theo phương châm quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả, đảm bảo chính sách hỗ trợ được kịp thời đến tay người lao động, người sử dụng lao động.

- Đảm bảo huy động đủ nguồn lực để thực hiện các chính sách theo quy định; làm tốt công tác hướng dẫn, phổ biến, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu để xảy ra sai phạm, tiêu cực trong quá trình thực hiện.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

- Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch; không bỏ sót, trùng lặp đối tượng, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền (trừ các đối tượng hưởng chính sách bổ sung quy định tại điểm 7, điểm 8 mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP) chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia. Trong trường hợp, đối tượng vừa đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, vừa đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định của địa phương thì chỉ được hưởng chính sách hỗ trợ cao nhất.

- Phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành, căn cứ vào điều kiện cụ thể để linh hoạt triển khai, đảm bảo mục tiêu, nguyên tắc và kịp thời các chính sách hỗ trợ.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, MỨC, THỜI GIAN HỖ TRỢ VÀ HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN

1. Hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị COVID-19, cách ly y tế

a) Đối tượng hỗ trợ: Trẻ em (người dưới 16 tuổi theo quy định của Luật Trẻ em) và người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) hoặc cách ly y tế để phòng, chống COVID-19 (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ: Hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/người/ngày đối với các trường hợp người thực hiện cách ly y tế (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, từ ngày 27 tháng 4 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021, thời gian hỗ trợ tối đa 21 ngày.

Đối với trẻ em trong thời gian điều trị do nhiễm COVID-19 hoặc cách ly y tế:

- Được hỗ trợ thêm một lần mức 1.000.000 đồng/trẻ em.

- Ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí đối với các chi phí ngoài phạm vi chi trả của bảo hiểm y tế và chi phí khám, chữa bệnh đối với trẻ em không có thẻ bảo hiểm y tế.

d) Đơn vị thực hiện

- Đối với các trường hợp (F0, F1) đang điều trị, cách ly tại cơ sở y tế: Do Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo lập danh sách các trường hợp F0, F1 đang điều trị, cách ly tại các cơ sở y tế đủ điều kiện được hưởng chính sách và tổ chức thẩm định hồ sơ.

- Đối với các trường hợp F1 đang cách ly tại cơ sở cách ly tập trung: Do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, chỉ đạo lập danh sách các trường hợp F1 đang cách ly tập

trung tại cơ sở cách ly (bao gồm cả các cơ sở cách ly tại huyện) đủ điều kiện được hưởng chính sách và gửi về Sở Y tế để thẩm định.

- Đối với các trường hợp F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung hoặc cách ly tại nhà: UBND xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ theo quy định, lập danh sách các trường hợp đủ điều kiện được hưởng chính sách và gửi về UBND huyện (qua Phòng Y tế) để thẩm định, tổng hợp gửi Sở Y tế.

- UBND xã thực hiện việc chi trả cho các trường hợp F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung hoặc cách ly tại nhà.

2. Hỗ trợ hộ kinh doanh

a. Hộ kinh doanh được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

1. Có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế.
2. Phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19.

b. Mức hỗ trợ và phương thức chi trả

1. Mức hỗ trợ: 3.000.000 đồng/hộ kinh doanh.
2. Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho hộ kinh doanh.

c. Đơn vị thực hiện:

UBND xã tiếp nhận hồ sơ, xác nhận việc tạm ngừng kinh doanh của các hộ kinh doanh theo đúng Quyết định 23/2021/QĐ-TTg (chỉ áp dụng đối với các hộ kinh doanh phải tạm ngừng kinh doanh để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) và niêm yết công khai theo quy định; tổng hợp, gửi danh sách đến Chi cục Thuế khu vực Như Thanh – Như Xuân để tổ chức thẩm định.

e) Đơn vị chi trả: UBND xã thực hiện việc chi trả cho các đối tượng theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chính sách

- Là bộ phận Thường trực tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị, người sử dụng lao động, người lao động về trình tự, thủ tục thực hiện, đảm bảo tính thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện; tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo thời gian quy định đối với các nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ vào ngày 20 hàng tháng, tổng hợp, báo cáo UBND huyện về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc xã, các tổ chức đoàn thể cấp xã trong việc kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Tài chính ngân sách:

- Hướng dẫn thực hiện việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ chính sách theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Ban Văn hóa.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này; tuyên truyền rộng rãi về đối tượng, tiêu chí, điều kiện hưởng, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện để mọi người dân hiểu, giám sát và đồng thuận cao trong việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

4. Ban Công an xã

Tăng cường chỉ đạo việc bảo đảm an ninh trật tự; tham gia phối hợp với đơn vị liên quan trong việc nắm bắt tình hình, chủ động tham mưu thực hiện các biện pháp ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với những trường hợp có hành vi lợi dụng, trục lợi chính sách.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức đoàn thể trong xã

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, thông tin đến các thành viên, hội viên về nội dung chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này; đồng thời, phối hợp với các cơ quan chức năng giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg trên địa bàn huyện.

6. Các thôn

- Các thôn thông báo nội dung chính sách này tới người dân, các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục thuộc lĩnh vực, địa bàn do mình quản lý, theo dõi, nhất là các nội dung liên quan đến đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện

- Thường xuyên theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn, đảm bảo đúng đối tượng, đúng mức hưởng, công khai, minh bạch; tuyệt đối không để xảy ra việc lợi dụng, trục lợi chính sách.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để b/c);
- TTr ĐU, HĐND, UBND, MTTQ xã;
- Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất KD trên địa bàn;
- 12 thôn; 3 trường;
- Lưu: VT, CSXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Sang

Phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban chỉ đạo

(kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày /8/2021 của UBND xã)

TT	Thành viên Ban chỉ đạo	Chức vụ, đơn vị	Địa bàn phụ trách
1	Đ/c Nguyễn Hữu Sang	CT UBND xã	Phụ trách chung
2	Đ/c Lê Văn Luân	Phó chủ tịch UBND xã	Phụ trách thôn Nước Trong
3	Đ/c Nguyễn Quang Phương	Phó chỉ tịch UBND xã	Thôn Bái Thất
4	Đ/c Nguyễn Đức Hùng	CC TCKT	Thôn Tiên Thắng
5	Đ/c Lê Xuân Minh	CT Hội CCB	Thôn Hồng Sơn
6	Đ/c Lê Đăng Phú	CHT BCH Quân sự xã	Thôn Nam Sơn
7	Đ/c Trần Thị Loan	CC TPHT	Thôn Phúc Minh
8	Đ/c Nhữ Văn Hiếu	CC TPHT	Thôn Trại Quan
9	Đ/c Nguyễn Thị Hạnh	CC TCKT	Thôn Đồng Xã
10	Đ/c Lê Thị Hoa	CC ĐC NL	Thôn Bái Con
11	Đ/c Nguyễn Danh Tiến	CC TTKT	Thôn Đồng Quốc
12	Đ/c Nguyễn Văn Huy	CC ĐCXĐ	Thôn Rộc Răm
13	Đ/C Lê Đăng Tuyên	CC VHXXH	Thôn Đồng Quạ